TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LÁT** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2018/HS-ST
Ngày 15/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Ngô Thị T

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị T và bà Lò Thị Ly S

- *Thư ký phiên toà*: Ông Lâu Văn C, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa:*

Ông: Lâu Văn L - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/TLST-HS ngày 11/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST-HS ngày 02/11/2018 đối với bị cáo:

Vũ Anh C, Sinh năm: 1984 tại: xã Hành Thiện, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: 132/19 Nguyễn Lương Bằng, xã Hòa Thắng, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông: Vũ Thành Đ (đã chết)và bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1956. Nơi cư trú: 132/19 Nguyễn Lương Bằng, xã Hòa Thắng, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án: 05 tiền án, Năm 2001 bị Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đák Lák xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Năm 2004 bị Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đák Lák xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Năm 2008 bị Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Năm 2009, Tòa án nhân dân Cư Kuin, tỉnh Đák Lák xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Năm 2012 bị Tòa án nhân dân Thành phố Quy Nhơn xử phạt 3 năm tù. Năm 2013 bị Tòa án nhân dân Huyện Nghĩa Thành - Tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung là 5 năm tù. Ngày 30/8/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù về sinh sông với gia đình cho đến ngày bị bắt.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày (23/5/2018) đến nay, có mặt tại tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/5/2018 bị cáo cùng Kiều Việt Tsinh năm 1987 ở 134 Trần Quý Cáp, phường Tự An, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk cùng nhau thuê một chiếc xe ô tô biển kiểm soát 47A-11615, loại xe KIA MORNING màu trắng – vàng của Công ty SUNTAXI có trụ sở tại 09 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk với anh Mai Bảo Đạt sinh năm 1985 ở 320/6 Trần Phú, phường Thành Công, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk là lái xe quản lý, sử dụng, kinh doanh chiếc xe ô tô nêu trên. Trước khi đi, bị cáo mua với một người đàn ông không quen biết tại TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk một gói heroin và một gói ma túy đá với số tiền 1.200.000 (*Một triệu hai trăm nghìn*) đồng mang theo sử dụng. Bị cáo và T thay nhau điều khiển xe ô tô đi từ TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ra các tỉnh phía Bắc. Khoảng 17 giờ ngày 22/5/2018 đến địa bàn thị trấn Quan Hóa, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa và vào thuê phòng 103 Khách sạn Sông Mã thuộc khu 2, thị trấn Quan Hóa, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa để nghỉ ngơi, tắm giặt, ăn uống. Khoảng 19 giờ ngày 22/5/2018 bị cáo đi bộ tại địa bàn thị trấn Quan Hóa, mua với một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ một gói thuốc phiện với giá 100.000 (*Một trăm nghìn*) đồng, mười hai viên ma túy tổng hợp màu xanh với giá 600.000 (*Sáu trăm nghìn*) đồng. Toàn bộ số ma túy mua được bị cáo để gói heroin vào trong người, tất cả số ma túy còn lại bỏ vào một túi vải màu vàng và để trên xe ô tô. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày bị cáo và T trả phòng nghỉ và điều khiển xe ô tô đi về hướng huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, khoảng 22 giờ ngày 22/5/2018 thì đi đến địa bàn bản Táo, xã Trung Lý, huyện Mường Lát và ngủ qua đêm trên xe ô tô. Đến khoảng 10 giờ ngày 23/5/2018 bị cáo và T điều khiển xe ô tô đi đến khu vực cầu G9 thuộc bản Kéo Hượn, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, T một mình đi lên bản Khằm Nàng, Lào còn bị cáo trông xe ô tô. Khoảng 12 giờ cùng ngày T quay lại cùng bị cáo quay về, đi đến khu vực bản Táo, xã Trung Lý, huyện Mường Lát thì bị lực lượng Công an huyện và Đồn biên phòng Pù Nhi yêu cầu dừng xe để kiểm tra, bị cáo móc lấy gói heroin cất giấu trong người từ trước ném ra ngoài cửa kính bên ghế lái xe. Tổ công tác đã thu giữ gói heroin mà Chương ném ra, kiểm tra phương tiện, phát hiện chiếc túi vải màu vàng có chứa gói thuốc phiện, gói ma túy dạng đá và 12 (*Mười hai*) viên ma túy tổng hợp màu xanh được để ngay bên cạnh cần số của xe. Tổ công tác đã đưa người, phương tiện cùng tang vật thu giữ được về Trạm kiểm soát Biên phòng Kéo Hượn thuộc Đồn Biên phòng Pù Nhi để làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số: 1063/MT-PC54 ngày 27 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Chất bột dạng nén màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,149g (Không phẩy không một bốn chín gam) loại: Heroin.

- Các cục tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,369g (không phẩy ba sáu chín gam) loại: Methamphetamine.

- Chất dẻo màu nâu đen của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,506g (Hai phẩy năm không sáu gam) loại: Nhựa thuốc phiện.

- 12 (Mười hai) viên nén hình tròn màu xanh, trên bề mặt có ký hiệu chữ "WY" và Chữ "A" của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,201g (Một phẩy hai không một gam) loại: Methamphetamine

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của heroin và Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với heroin và Methamphetamine được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS là 34,38% (1,719 gam so với 5 gam).

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của nhựa thuốc phiện so với mức tối thiểu đối với nhựa thuốc phiện được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 249 BLHS là 0,501% (2,506 gam so với 500 gam).

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của heroin; Methamphetamine và nhựa thuốc phiện là: 34,88%. Tổng trọng lượng các chất ma túy là 4,225 (*Bốn phẩy hai hai năm*) gam.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKS-ML ngày 09/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm o khoản 2 điều 249 BLHS năm 2015.

Lời luận tội của đại diện VKS tham gia phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như đã nêu trong bản Cáo trạng, đề ghị HĐXX:

+ Về tội danh: Tuyên bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

+ Về điều luật: Áp dụng: Điểm s khoản 1 điều 51; Điểm o khoản 2 điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

+ Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo: Từ **05** (*năm*) năm **06** (*Sáu*) tháng đến **06** (*Sáu*) năm tù giam.

+ Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng.

+ Về vật chứng: Căn cứ điều 106 BLTTHS, tuyên tịch thu tiêu hủy số heroin là mẫu vật còn lại sau giám định; Một túi vải màu vàng kích thước 17x12cm bị cáo

dùng đựng ma túy; Hai bơm kim tiêm không còn giá trị sử dụng và một cóng bằng thủy tinh trong suốt tự chế để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy

+ Một ví da màu đen đã qua sử dụng; một điện thoại di động loại máy bàn phím, màu vàng nhạt có ghi dòng chữ Mobell bên dưới màn hình máy; Một điện thoại di động NOKIA 1202 loại máy bấm bàn phím màu xanh xám, ốp lưng bị hỏng; Một túi da màu nâu kích thước 31 x 22cm túi có dây đeo; Một máy tính bảng màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG SM-T285; Một cục sạc đa năng (pin dự phòng); Một chiếc đồng hồ Omega màu bạc; Một chiếc đồng hồ HALI màu vàng; số tiền 4.850.000 (*Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn*) đồng là đồ dung cá nhân và tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Quy trữ 4.850.000 (*Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn*) đồng tại chi cục THADS huyện Mường Lát để đảm bảo việc THA.

+ Về án phí: Căn cứ điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, đồng tình với lời bào chữa, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Xét về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát và Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, Thẩm phán và Thư ký trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng tình với ý kiến của người bào chữa và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định chất ma túy là loại Heroin và Methamphetamine và chứng cứ khác trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định bị cáo tàng trữ 4,225 (*Bốn phẩy hai hai năm*) gam (*0,149g heroin + 1,570g Methamphetamine + 2,506g Nhựa thuốc phiện*). Bị cáo có 5 tiền án, chưa được

xóa án tích, là tái phạm nguy hiểm phạm vào điểm o khoản 2 điều 249 BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroin, nhựa thuốc phiện và Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng là nguy hiểm cho bản thân bị cáo và toàn xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà Nước. Ma tuý hiện nay đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội và là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực chịu tránh nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật bị cộng đồng xã hội lên án nhưng vẫn cố thực hiện.

- Nhân thân bị cáo đã có 05 tiền án, chưa được xóa án tích là nhân thân xấu. Tại các cơ quan tố tụng cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. *Về hình phạt:*

- Hình phạt chính: Bị cáo là người sử dụng ma túy, với tính chất nghiêm trọng của tội phạm về ma túy, xét nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng.

[5]. *Về vật chứng trong vụ án:*

Số ma túy là mẫu vật còn lại sau trích mẫu giám định là chất Nhà nước Việt Nam cấm lưu hành; Một túi vải màu vàng kích thước 17x12cm bị cáo dùng đựng ma túy; Hai bơm kim tiêm không còn giá trị sử dụng và một cóng bằng thủy tinh trong suốt để sử dụng ma túy là loại Nhà Nước Việt Nam nghiêm cấm sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 47A-11615, loại xe KIA MORNING màu trắng - vàng, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường lát, tỉnh Thanh Hóa đã trả lại cho anh Mai Bảo Đ sinh năm 1985 ở 320/6 Trần Phú, phường Thành Công, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk là chủ sở hữu hợp pháp. HĐXX không xem xét.

Số tiền 4.850.000 (*Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn*) đồng do bị cáo lao động mà có nên trả lại cho bị cáo nhưng quy trữ tại chi cục THADS huyện Mường Lát để đảm bảo việc thi hành án;

Một ví da màu đen đã qua sử dụng; một điện thoại di động loại máy bàn phím, màu vàng nhạt có ghi dòng chữ Mobell bên dưới màn hình máy; Một điện thoại di động NOKIA 1202 loại máy bấm bàn phím màu xanh xám, ốp lưng bị hỏng; Một túi da màu nâu kích thước 31 x 22cm túi có dây đeo; Một máy tính bảng màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG SM-T285; Một cục sạc đa năng (pin dự phòng); Một chiếc đồng hồ Omega màu bạc; Một chiếc đồng hồ HALI màu vàng là đồ dung cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6]. *Đánh giá về những vấn đề khác:*

Theo lời khai của bị cáo, người đàn ông ở TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và người đàn ông ở huyện Quan Hóa tỉnh Thanh Hóa là những người đã bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không rõ, tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan CSĐT cấp có thẩm quyền sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có đủ căn cứ thì xử lý trong một vụ án khác.

[7]. *Về án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị:* Bị cáo có tội nên phải nộp tiền án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Về điều luật: Căn cứ điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51; Điểm o khoản 2, khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tội danh: Vũ Anh C phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" .

Về Hình phạt: Xử phạt bị cáo:

+ Hình phạt chính: **07** (*Bảy*) năm tù;

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (23/5/2018)

+ Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000 (Năm triệu đồng) sung công quỹ Nhà Nước.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy:

Phong bì đựng toàn bộ số ma túy do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành ghi vụ Vũ Anh C, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Hà Văn Hưng và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa làm giáp lai, phong bì niêm phong còn nguyên vẹn;

Một túi vải màu vàng kích thước 17x12cm; Hai bơm kim và một cóng bằng thủy tinh trong suốt;

Trả lại cho bị cáo: Một ví da màu đen đã qua sử dụng; một điện thoại di động loại máy bàn phím, màu vàng nhạt có ghi dòng chữ Mobell bên dưới màn hình máy; Một điện thoại di động NOKIA 1202 loại máy bấm bàn phím màu xanh xám, ốp lưng bị hỏng; Một túi da màu nâu kích thước 31x22cm túi có dây đeo; Một máy tính bảng màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG SM-T285; Một cục sạc đa năng (pin dự phòng); Một chiếc đồng hồ Omega màu bạc; Một chiếc đồng hồ HALI màu vàng; số tiền 4.850.000 (*Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn*) đồng;

Tuyên Quy trữ số tiền 4.850.000 (*Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn*) đồng tại Chi cục THADS huyện Mường Lát để đảm bảo việc thi hành án.

Vật chứng kể trên hiện đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Căn cứ điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Tuyên: Bị cáo nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí HSST.

Về kháng cáo và kháng nghị: Căn cứ điều 331; điều 333 và điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Viện Kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo phải thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm,tiền phạt, nếu không tự nguyện thì bị cưỡng chế theo điều 9 luật THADS, thời hiệu thi hành án căn cứ điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân H.Mường Lát;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT- Công an H. Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Hòa Thắng, TP BuônMêThuật
- Bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Ngô Thị T